



BÀI 6.
THỰC HÀNH NGÔN NGỮ KÍ HIỆU
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Mục tiêu bài học



Mục tiêu 1.

Khái niệm ngôn ngữ kí hiệu và

Mục tiêu 2

**Văn hóa của cộng đồng người
Điéc**

Mục tiêu 3

**Đặc điểm đặc trưng của NNKH
Một số loại kí hiệu**



Tuổi



Tên là gì?



Bao nhiêu?



Ở đâu?



Thế nào?



Làm gì?



Vui



Buồn



Khỏe



Yếu



Mệt



Màu sắc



Màu đỏ



Màu đen



Màu xanh



Màu nâu



Màu trắng



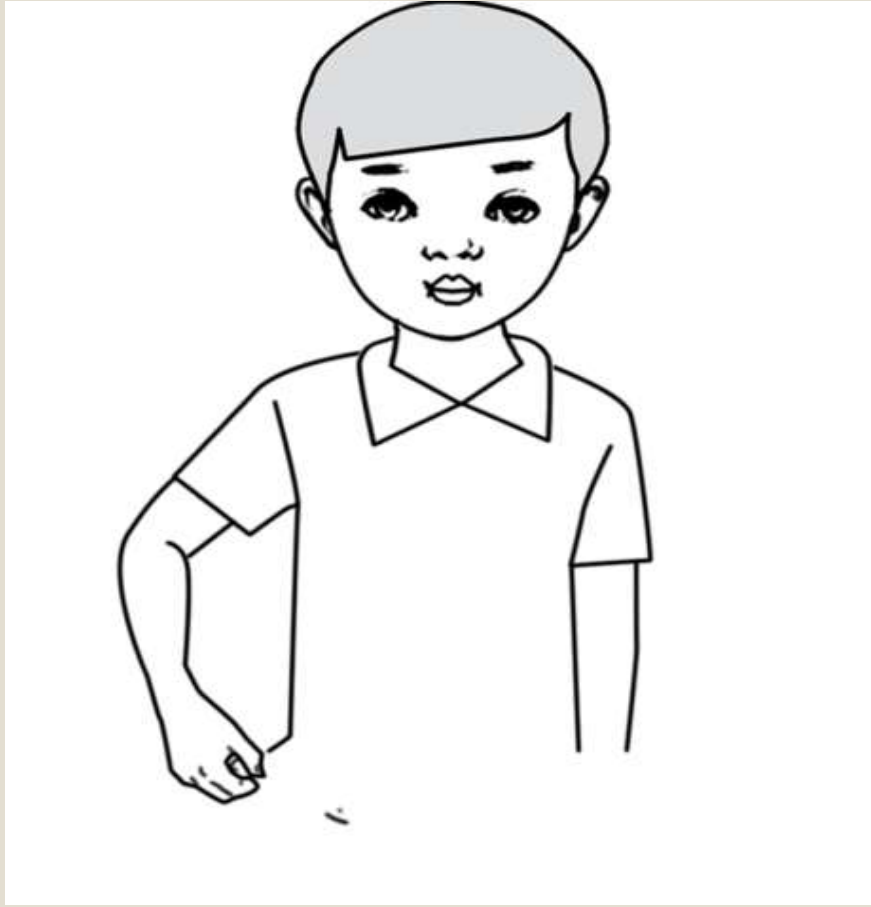
Màu hồng



Màu tím



Màu da cam



Quần



Áo



Giày



Giày thể thao



Áo sơ mi



Áo phông



Áo len



Áo vestong



Giống nhau



Khác nhau

Thực hành một số mẫu câu

Ngôn ngữ nói	Ngôn ngữ kí hiệu
<p>1. Hỏi tên</p> <p>Bạn tên là gì? (Tên bạn là gì?)</p> <p>Tôi tên là Hoa.</p>	<p>Bạn/ tên/ gì?</p> <p>Tôi/ tên/H /O /A.</p>
<p>2. Hỏi tuổi</p> <p>Bạn bao nhiêu tuổi?</p> <p>Tôi 26 tuổi</p>	<p>Bạn/ tuổi/ bao nhiêu?</p> <p>Tôi/ 26/ tuổi.</p>

Thực hành một số mẫu câu

Ngôn ngữ nói	Ngôn ngữ kí hiệu
<p>3. Hỏi địa chỉ/ quê quán</p> <p>Nhà bạn ở đâu? (Quê bạn ở đâu?)</p> <p>Tôi ở Hà Nội</p>	<p>Bạn/ nhà/ ở đâu? (bạn/ quê/ ở đâu?)</p> <p>Tôi/ Hà Nội</p>
<p>4. Hỏi thăm sức khỏe</p> <p>Bạn có khỏe không?</p> <p>Có. Tôi khỏe.</p>	<p>Bạn/ khỏe/ không?</p> <p>Tôi/ khỏe</p>

Thực hành một số mẫu câu

Ngôn ngữ nói	Ngôn ngữ kí hiệu
<p data-bbox="188 475 1358 546">5. Hỏi về sở thích màu sắc, trang phục</p> <p data-bbox="188 618 708 689">Bạn thích màu gì?</p> <p data-bbox="188 746 741 818">Tôi thích màu trắng</p> <p data-bbox="188 889 1021 961">Bạn thích mặc trang phục gì?</p> <p data-bbox="188 1018 856 1089">Tôi thích mặc áo phông</p>	<p data-bbox="1421 618 1995 689">Bạn/ màu/ thích/ gì?</p> <p data-bbox="1421 746 2028 818">Tôi/ màu trắng/ thích.</p> <p data-bbox="1421 889 2257 961">Bạn/ quần áo/ mặc/ thích/ gì?</p> <p data-bbox="1421 1018 2007 1089">Tôi/ áo phông/ thích.</p>

Bài tập thực hành

Thực hành làm kí hiệu một số câu sau:

1. Tôi tên là Nguyễn Hoàng Minh
2. Bạn tên là gì?
3. Nhà tôi ở Hòa Bình.
4. Tôi thích mặc áo sơ mi
5. Tôi thích màu vàng